SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI SƠN LA
CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN MA TÚY TỈNH

Số: 683/KH-CSĐTNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 30 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH
Tổ chức xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 30/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 19/8/2015 của liên Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La;

Căn cứ Hướng dẫn số 1242/HD-SNV ngày 10/9/2018 về việc thực hiện Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích

- Chuẩn hóa đội ngũ viên chức theo đúng khung năng lực của từng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp.

- Tổ chức xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức theo đúng quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và hướng dẫn tại Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

2. Yêu cầu

- Thực hiện xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức theo đúng quy định, yêu cầu, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, tỉnh về quản lý viên chức chuyên ngành quy định tiêu chuẩn, nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp của viên chức.

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ và đúng đối tượng theo quy định.

3. Nguyên tắc

- Việc xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp, sự phân công thực hiện nhiệm vụ thực tế tại Cơ sở.

- Viên chức được tham gia xét chuyển chức danh nghề nghiệp phải cùng hạng với hạng chức danh nghề nghiệp đảm nhiệm và cùng mã số chức danh đang hiện hưởng.

- Viên chức tham gia xét chuyển chức danh nghề nghiệp phải có đủ hồ sơ và các minh chứng theo quy định.

- Việc tổ chức xét chuyển chức danh nghề nghiệp phải bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

II. NHU CẦU XÉT CHUYỂN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC

1. Xét chuyển vào chức danh nghề nghiệp Nhân viên Công tác xã hội hạng IV

2. Xét chuyển vào chức danh nghề nghiệp Công tác xã hội viên hạng III

III. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ XÉT CHUYỂN

1. Đối tượng

- Viên chức tại các phòng chuyên môn, Cơ sở vệ tinh đang giữ chức danh nghề nghiệp khác với vị trí việc làm đang đảm nhiệm.

- Viên chức tại các phòng chuyên môn, Cơ sở vệ tinh đang giữ chức danh nghề nghiệp tạm xếp theo Thông tư liên tịch số 30/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 19/8/2015 của liên Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện

- Có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; thời điểm xét chuyển chức danh nghề nghiệp không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỷ luật của Cơ sở.

- Đáp ứng đúng tiêu chuẩn của hạng viên chức dự kiến xét chuyển chức danh nghề nghiệp theo quy định của Nhà nước.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT CHUYỂN

1. Đơn xin xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức .

2. Sơ yếu Lý lịch Viên chức (có mẫu kèm theo)

3. Bản sao văn bằng cao nhất được công chứng .

4. Bản sao các chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ bồi dưỡng theo chức danh, chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ được công chứng.

6. Bản tự nhận xét, đánh giá của viên chức về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng đã đạt được, có nhận xét và xác nhận của người đứng đầu đơn vị;

8. Bản sao quyết định tuyển dụng, quyết định lương hiện hưởng;

Thời gian nộp chậm nhất ngày 06/01/2021.

*** Lưu ý:** Hồ sơ đăng ký của mỗi viên chức được sắp xếp theo thứ tự nêu trên và đựng trong túi đựng hồ sơ. Hồ sơ được lập thành 02 bộ.

V. NỘI DUNG XÉT CHUYỂN, BỔ NHIỆM CHỨC DANH

1.Tổ chức xem xét các văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng của viên chức

2. Kiểm tra, sát hạch

- Kiểm tra, sát hạch về hiểu biết về pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập và về viên chức. Chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng chống ma túy, kiến thức về công tác cai nghiện ma túy.

- Kiểm tra, sát hạch về chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Nhân viên công tác xã hội hạng IV; Công tác xã hội viên hạng III.

VI. CÁCH TÍNH ĐIỂM PHẦN PHỎNG VẤN VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI ĐẠT TIÊU CHUẨN CHUYỂN, BỔ NHIỆM CHỨC DANH

1. Cách tính điểm phỏng vấn

- Phần phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Kết quả phỏng vấn là tổng số điểm trả lời câu hỏi của Ban Kiểm tra sát hạch về hiểu biết pháp luật; về đơn vị sự nghiệp công lập và về viên chức. Chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng chống ma túy, kiến thức về công tác cai nghiện ma túy và về chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Nguyên tắc xác định viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chuyển chức danh nghề nghiệp.

Viên chức đáp ứng yêu cầu về văn bằng chứng chỉ. Có tổng số điểm trả lời phỏng vấn từ 50 điểm trở lên.

3. Viên chức không đáp ứng đủ tiêu chuẩn trong kỳ xét chuyển chức danh nghề nghiệp không được bảo lưu kết quả cho các kỳ xét sau.

VII. TỔ CHỨC XÉT CHUYỂN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Việc tổ chức xét chuyển chức danh nghề nghiệp thực hiện theo điều 6 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; được sửa đổi bổ sung tại Khoản 1, Điều 2 Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ.

Mục III, Phụ lục số 16, Hướng dẫn số 1242/HD-SNV ngày 10/9/2018 về việc thực hiện Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Thời gian tổ chức phỏng vấn: Đơn vị sẽ có thông báo cụ thể thời gian địa điểm sau.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.Văn phòng Cơ sở

- Xây dựng và thông báo kế hoạch tổ chức phỏng vấn xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức. Hướng dẫn tiếp nhận hồ sơ đăng ký trình Giám đốc quyết định.

- Tham mưu thành lập Ban Kiểm tra sát hạch

- Tham mưu thực hiện Kế hoạch tổ chức xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức.

2. Các phòng chuyên môn, Cơ sở vệ tinh

- Phổ biến kế hoạch xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức tới toàn thể viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Trên đây là kế hoạch xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh./.

Nơi nhận:
- Sở Lao động TBXH (B/c);
- Lãnh đạo Cơ sở (B/c);
- Các phòng chuyên môn, Cơ sở vệ tinh;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN MA TÚY TỈNH

Đoàn Văn Tứ